

Số: 62 /NQ-ĐHĐCĐ

TP Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ – CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Luật sửa đổi bổ sung số 03/2022/QH15;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – Công ty cổ phần;
- Căn cứ Biên bản họp và kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP thông qua các nội dung tại phiên họp thường niên ngày 29/03/2024,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023.

Điều 2. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chính:

2.1. Chỉ tiêu sản lượng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024
1	Sản lượng sản xuất		
1.1	Urea Phú Mỹ	Nghìn tấn	850,0
1.2	NPK Phú Mỹ	Nghìn tấn	143,1
1.3	Phân bón khác Nhà máy sản xuất	Nghìn tấn	4,0
1.4	UFC 85/Fomaldehyde	Nghìn tấn	12,5
1.5	NH3 sản xuất bán thương mại	Nghìn tấn	65,5
2	Sản lượng kinh doanh		
2.1	Urea Phú Mỹ	Nghìn tấn	870,0
2.2	NPK Phú Mỹ	Nghìn tấn	143,1
2.3	Phân bón khác Nhà máy sản xuất	Nghìn tấn	5,0
2.4	UFC 85/Fomaldehyde	Nghìn tấn	8,5
2.5	NH3	Nghìn tấn	65,0
2.6	Phân bón tự doanh	Nghìn tấn	260,0
2.7	CO2	Nghìn tấn	45,0
2.8	Hóa chất khác	Nghìn tấn	0,787

2.2. Kế hoạch tài chính toàn Tổng công ty (hợp nhất)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	12.755
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	660
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	542
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	263

2.3. Kế hoạch Công ty mẹ

a. Kế hoạch Tài chính

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	10.316
	Trong đó: Vốn điều lệ/vốn điều lệ bình quân	Tỷ đồng	5.479
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	11.534
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	611
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	509
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH bình quân	%	4,9
6	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	15
7	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	lần	0,22
8	Nộp NSNN	Tỷ đồng	240

b. Kế hoạch vốn đầu tư

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024
I	Tổng nhu cầu vốn đầu tư	Tỷ đồng	666,15
1	Đầu tư XD CB	Tỷ đồng	223,13
2	Mua sắm tài sản, trang thiết bị	Tỷ đồng	443,02
3	Đầu tư góp vốn vào các đơn vị thành viên	Tỷ đồng	-
II	Nguồn vốn đầu tư	Tỷ đồng	666,15
1	Vốn Chủ sở hữu	Tỷ đồng	666,15
	- Trong đó tăng Vốn điều lệ	Tỷ đồng	-
2	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	-
III	Giá trị giải ngân trong năm	Tỷ đồng	666,15
1	Vốn Chủ sở hữu	Tỷ đồng	666,15
2	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	-

2.4. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong lần họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất, nếu trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh có những chỉ tiêu cần điều chỉnh cho phù hợp với tình hình hoạt động.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất của Tổng công ty năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Điều 4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:

4.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (VNĐ)
1	Số dư lợi nhuận chưa phân phối chuyển qua năm 2023		2.435.891.280.628
2	Lợi nhuận sau thuế 2023		568.738.080.745
3	Điều chỉnh lợi nhuận khác		
4	Trích lập các quỹ từ LNST 2023	$(4=4.1+4.2+4.3)$	116.959.000.000
4.1	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	Theo quy định tại thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016	116.959.000.000
	Trong đó: - Quỹ KTPL người lao động		114.619.000.000
	- Quỹ thưởng người quản lý		2.340.000.000
4.2	Trích bổ sung quỹ KTPL người lao động		0
4.3	Trích lập quỹ đầu tư phát triển		0
5	Lợi nhuận còn lại năm 2023 sau khi trích lập các quỹ	$(5=1+2-3-4)$	2.887.670.361.373
6	Chia cổ tức		782.668.520,000
	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (VNĐ/CP)	20%/mệnh giá	2.000
7	Lợi nhuận chuyển sang năm 2024	$(7=5-6)$	2.105.001.841.373

4.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế chuyển sang		2.105.001.841.373
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 theo KH trình ĐHĐCĐ		509.000.000.000
3	Trích lập các quỹ từ LNST 2024	$(3=3.1+3.2+3.3+3.4)$	207.590.000.000
3.1	Trích quỹ thưởng người quản lý, quỹ KT-PL người lao động		105.690.000.000
3.2	Trích bổ sung quỹ KTPL người lao động		20% phần lợi nhuận vượt kế hoạch
3.4	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	$(3.4=2*20\%)$	101.900.000.000
4	Lợi nhuận còn lại năm 2024 sau khi trích lập các quỹ	$(4=2-3)$	301.410.000.000

STT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (VNĐ)
5	Tổng lợi nhuận để lại đến năm 2024	(5=1+4)	2.406.411.841.373
6	Chia cổ tức		821.751.390.000
	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (VNĐ/CP)		1.500
7	Lợi nhuận chuyển sang năm 2025	(7=5-6)	1.584.660.451.373

Căn cứ hiệu quả thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 Tổng công ty điều chỉnh thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024 vào kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Điều 5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023; kế hoạch hoạt động năm 2024.

Điều 6. Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn trong danh sách một đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam;
- Công ty TNHH PwC Việt Nam.

Điều 7. Thông qua Báo cáo thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024:

- Báo cáo thực hiện năm 2023: 11.299.000.000 đồng
- Kế hoạch năm 2024: 9.817.000.000 đồng (bao gồm dự phòng).

Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động điều chỉnh kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 (căn cứ theo kết quả thực hiện dự án cải tiến chính sách tiền lương và phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024), báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Điều 8. Chấp thuận nội dung về Hợp đồng mua bán khí năm 2024 giữa Tổng công ty và Tổng công ty Khí Việt Nam – CTCP:

8.1. Các nội dung chủ yếu của Hợp đồng:

- Sản lượng khí dự kiến theo Hợp đồng: 22.102.300 triệu BTU.
- Nguồn khí: Ưu tiên cấp khí từ Nguồn Khí Bạch Hổ - Ròng Đồi Mồi mà PV GAS mua từ PVN. Trong trường hợp lượng Khí từ Nguồn Khí Bạch Hổ - Ròng Đồi Mồi không đủ cung cấp theo nhu cầu của PVFCCo, thì lượng Khí còn lại sẽ phân bổ từ các Nguồn Khí Khác Thuộc Bể Cửu Long và các Nguồn khí khác.
- Giá khí được áp dụng theo nguồn Khí như sau:

$$P = 46\% * MFO + TCL$$

Áp dụng theo nguyên tắc nguồn nào giá đó. Giá khí đối với lượng khí cấp bổ sung từ các nguồn Khí khác ngoài Bạch Hổ-Rồng Đồi Mồi và Cửu Long sẽ được các Bên nỗ lực thỏa thuận trước ngày 30/6/2024. Các Bên sẽ thực hiện việc điều chỉnh, thanh quyết toán giá trị mua bán khí theo Cước phí vận chuyển, thu gom khí bể Cửu Long được phê duyệt của Cấp Có Thẩm Quyền cho lượng Khí được giao nhận kể từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024.

- Thời hạn hợp đồng: 01 năm, từ ngày 01/01/2024 đến 31/12/2024.
- Các nội dung liên quan khác của Hợp đồng được thực hiện và triển khai trên cơ sở tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật.

8.2. Giao quyền thực hiện Hợp đồng:

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định, chỉ đạo việc tổ chức ký kết, triển khai thực hiện Hợp đồng bao gồm cả việc ký phụ lục Hợp đồng/Bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng về giá khí áp dụng đối với lượng khí cấp bổ sung từ các nguồn khí khác và ký thỏa thuận thanh quyết toán theo số liệu và tình hình thực tiễn trên cơ sở bảo đảm lợi ích tốt nhất cho Tổng công ty. Trong trường hợp điều kiện thực tế triển khai thực hiện Hợp đồng có thay đổi, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Hội đồng quản trị chủ động điều chỉnh phù hợp các nội dung chủ yếu trên, đảm bảo giá trị Hợp đồng thực hiện theo giá thị trường, đơn giá theo nguồn khí quy định trong Hợp đồng và tổng lượng khí tiêu thụ thực tế.

Điều 9. Thông qua quyết định miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Hoàng Trọng Dũng và ông Dương Trí Hội.

Điều 10. Thông qua kết quả bầu trúng cử vào Hội đồng quản trị, gồm có:

- Ông Nguyễn Xuân Hòa, thành viên Hội đồng quản trị với nhiệm kỳ 5 năm.
- Ông Phan Công Thành, thành viên Hội đồng quản trị với nhiệm kỳ 5 năm.

Điều 11. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 12. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát, Thủ trưởng các Ban/Văn phòng và đơn vị trực thuộc Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - công ty cổ phần chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 12;
- Lưu VT, TH (TTV).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Ngọc Anh